TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA HÀNH** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2025 /HNGĐ- ST
Ngày: 17-3-2025
Về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HÀNH, TỈNH QUẢNG NGÃI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Bà Đỗ Thị Thu Nha

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trịnh Thị Thanh Thuý
2. Ông Nguyễn Đức Khánh

- Thư ký phiên toà: Bà Phan Quỳnh Trang– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2025, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 65/2025/TLST-HNGĐ ngày 05/02/2025 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2025/QĐXXST – HNGĐ, ngày 26/02/2025 của Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi, giữa các đương sự*:*

- Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Thương T, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi

- Bị đơn: Anh Hồ Xuân T1, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi

Nguyên đơn có mặt tại phiên toà, bị đơn vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và tại phiên toà, nguyên đơn chị Huỳnh Thị Thương T trình bày:

Chị và anh Hồ Xuân T1 đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện N vào ngày 15/7/2019. Quá trình chung sống không được hạnh phúc, xảy ra mâu thuẫn cãi vã nhau vì lý do bất đồng quan điểm sống, anh T1 nhiều lần lấy tiền tích góp của vợ chồng và tự ý vay tiền của người khác để tiêu sài cá nhân, chị đã nhiều lần khuyên nhủ, cho cơ hội nhưng anh T1 vẫn không thay đổi. Vì vậy, từ tháng 10/2024 đến nay chị và anh T1 không sống chung và không quan tâm chăm sóc nhau nữa, nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Hồ Xuân T1.

Về con chung: Chị và anh T1 có 01 con chung là Hồ Xuân P, sinh ngày 14/3/2021. Khi ly hôn, chị T yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con, không yêu cầu anh T1 cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại Bản tự khai ngày 05/02/2025 bị đơn anh Hồ Xuân T1 trình bày:

Việc anh kết hôn và có con với chị Huỳnh Thị Thương T đúng như chị T trình bày. Quá trình chung sống giữa anh và chị T xảy ra mâu thuẫn do bản thân anh nhiều lần sai trái, lừa dối vợ con, lỗi hoàn toàn do bản thân anh; kể từ tháng 10 năm 2024 cho đến nay anh và chị T không còn chung sống với nhau nữa. Nay chị Huỳnh Thị Thương T yêu cầu ly hôn thì anh không đồng ý ly hôn chị T vì anh vẫn còn tình cảm với chị T, anh mong muốn đoàn tụ để cùng nuôi dạy con.

Về con chung: Anh và chị T có một người con là Hồ Xuân P, sinh ngày 14/3/2021, hiện nay đang ở với chị T. Trường hợp Toà án giải quyết cho anh và chị T ly hôn thì anh đồng ý giao con cho chị T nuôi dưỡng; anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Điều Điều 21, khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị Thương T; Về quan hệ hôn nhân: chị Huỳnh Thị Thương T được ly hôn với anh Hồ Xuân T1; về con chung: giao con Hồ Xuân P, sinh ngày 14/3/2021 cho chị Huỳnh Thị Thương T trực tiếp nuôi dưỡng; anh T1 không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu, nên không xem xét. Về án phí: chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Chị Huỳnh Thị Thương T khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn đối với anh Hồ Xuân T1, anh T1 có nơi cư trú tại huyện N, tỉnh Quảng Ngãi, do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Bị đơn anh Hồ Xuân T1 có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 227, Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt anh Hồ Xuân T1.

[2] Về nội dung yêu cầu khởi kiện

[2.1] Chị Huỳnh Thị Thương T và anh Hồ Xuân T1 có đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 15/7/2019, nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được quy định tại Điều 8 và Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Chị Huỳnh Thị Thương T có yêu cầu ly hôn nên Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi đã thụ lý là đúng quy định tại khoản 1 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Qua lời trình bày của các đương sự và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, nhận thấy:

Chị Huỳnh Thị Thương T yêu cầu giải quyết ly hôn, anh Hồ Xuân T1 không đồng ý ly hôn, anh mong muốn chị T cho anh cơ hội sửa sai, khắc phục khuyết điểm để đoàn tụ cùng nuôi dạy con, nhưng chị T không chấp nhận cương quyết yêu cầu Toà án giải quyết ly hôn. Hội đồng xét xử nhận thấy: Chị T và anh T1 đều thừa nhận trong quá trình chung sống giữa hai vợ chồng đã nảy sinh mâu thuẫn, cãi vã nhau; kể từ tháng 10 năm 2024 cho đến nay chị T và anh T1 không còn chung sống với nhau, phần ai nấy sống, không quan tâm đến ai. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị T và anh T1 đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên việc chị T yêu cầu giải quyết ly hôn là có căn cứ. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Huỳnh Thị Thương T được ly hôn với anh Hồ Xuân T1 là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 51 và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.2] Về con chung: Chị Huỳnh Thị Thương T và anh Hồ Xuân T1 có 01 con tên Hồ Xuân P, sinh ngày 14/3/2021, hiện nay con do chị T nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị T yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con; anh T1 cũng đồng ý giao con chung cho chị T nuôi dưỡng. Trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng cả về vật chất cũng như tinh thần cho cháu, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Huỳnh Thị Thương T, giao cháu Hồ Xuân P, sinh ngày 14/3/2021cho chị Huỳnh Thị Thương T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Huỳnh Thị Thương T không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung: Chị Huỳnh Thị Thương T và anh Hồ Xuân T1 đều trình bày về tài sản chung không có, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.5 Về nghĩa vụ tài sản (nợ chung): Chị Huỳnh Thị Thương T và anh Hồ Xuân T1 đều trình bày về nợ chung không có, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Huỳnh Thị Thương T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị T đã nộp.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành tại phiên toà đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, Khoản 1 Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Huỳnh Thị Thương T

1.Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Thương T được ly hôn với anh Hồ Xuân T1.

2. Về nuôi con: Giao con tên Hồ Xuân P, sinh ngày 14/3/2021cho chị Huỳnh Thị Thương T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; anh Hồ Xuân T1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị T và anh T1 xác định giữa anh chị không có tài sản chung, nợ chung, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Huỳnh Thị Thương T phải chịu 300.000đồng, được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng chị đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0004146 ngày 05/02/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi, chị T đã nộp đủ án phí.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Nghĩa Hành;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Hành;
- UBND xã Hành Dũng;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

Đỗ Thị Thu Nha